

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 51/2024/HS-ST
Ngày 14 tháng 3 năm 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Thuận

Bà Nguyễn Thị Xuân Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thu – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Luân – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Lê L, sinh ngày 15 tháng 3 năm 1985, tại: Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ B H, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Dậu (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956; vợ Nguyễn Thị L1 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2007.

Tiền án: Bản án số 57/2013/HSST ngày 12/03/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/11/2013, chưa chấp hành án phí.

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Bản án số 36/HSST ngày 24/02/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/07/2012, đã chấp hành án phí.

+ Bản án số 60/HSST ngày 28/01/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/10/2018, đã chấp hành án phí.

+ Bản án số 261/2023/HSST ngày 15/09/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2023 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại*: Ông Lê Trọng T, sinh năm 1999; hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: C N, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

* *Người làm chứng*:

- Ông Nguyễn H1, sinh năm 1971. Vắng mặt.

- Bà Trần Thị H2, sinh năm 1993. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 27/7/2023, Trần Lê L đi bộ lòng vòng các tuyến đường trên thành phố N để tìm tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi đến địa chỉ số B P, phường V, thành phố N, L phát hiện 01 xe máy hiệu Honda Wave RSX, màu đen, biển kiểm soát 36B6-012.97 của anh Lê Trọng T đang dựng, xung quanh không có người trông coi. L đi bộ đến khu vực M, phường V, thành phố N nhờ ông Nguyễn H1 chở L quay lại địa chỉ trên đây xe máy hiệu Honda Wave RSX, màu đen, biển kiểm soát 36B6-012.97 về nhà L tại địa chỉ tổ B H, phường V, thành phố N. L nói sẽ trả tiền công sau nên ông H1 đi về. Sau khi đấu dây điện cho xe nổ máy, L điều khiển xe máy vừa trộm được đến khu vực chợ V, phường V bán cho đối tượng tên “K” (chưa rõ nhân thân lai lịch) được 2.200.000đ. Số tiền trên L tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 400/KL-HĐĐGTS ngày 27/09/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND thành phố N kết luận: 01 xe máy hiệu Honda - Wave RSX, màu đen, biển kiểm soát 36B6-012.97 trị giá 9.675.000đ (chín triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKSNT ngày 01 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Trần Lê L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Lê L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo Trần Lê L khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại Lê Trọng T yêu cầu bị cáo bồi thường 9.675.000đ và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, những người làm chứng vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Lê L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 04 giờ ngày 27/7/2023, tại địa chỉ số B P, phường V, thành phố N, Trần Lê L đã lén lút trộm cắp 01 xe máy hiệu Honda Wave RSX, màu đen, biển kiểm soát 36B6-012.97 của anh Lê Trọng T trị giá 9.675.000đ (chín triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, nhận thức được việc trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích (bản án số 57/2013/HSST ngày 12/03/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa), nay lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm

tội này thuộc trường hợp tái phạm và bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

Về việc tổng hợp hình phạt: Bị cáo đã bị kết án theo bản án số 261/2023/HSST ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, bản án này đã có hiệu lực pháp luật nên cần tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Lê Trọng T cầu bồi thường số tiền 9.675.000đ là phù hợp kết quả định giá tài sản và các quy định của pháp luật. Do đó cần buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền trên.

[6] Đối với Nguyễn H1 là người giúp Trần Lê L đẩy xe máy hiệu Honda Wave RSX, màu đen, biển kiểm soát 36B6-012.97. Tuy nhiên, ông H1 không biết L trộm cắp xe máy trên nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn H1.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Trần Lê L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm tù tại bản án số 261/2023/HSST ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 10 năm 2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Lê Trọng T số tiền 9.675.000đ (*chín triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

Quy định chung:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Trần Lê L phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 483.750đ (*bốn trăm tám mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP Nha Trang;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Nha Trang;
- Chi cục THADS TP Nha Trang;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Quỳnh Trang